

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THOẠI SƠN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2023/HS-ST
Ngày: 14/4/2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN - TỈNH AN GIANG**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Triều.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Đức

2. Ông Nguyễn Đình Chương

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Ngọc Khuyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Trọng Hữu - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 02/2023/TLST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2023/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 3 năm 2023, đối với bị cáo:

Võ Hoàng K, sinh ngày 25/01/2003. Nơi cư trú: ấp T, xã B, huyện T, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Ngọc T, sinh năm 1982 và bà Bùi Thị T1 A, sinh năm 1981; Anh chị em ruột có hai người, bị cáo là người thứ nhất; Bị cáo chưa có vợ, con.

Từ nhỏ sống chung với cha mẹ, học đến lớp 05 nghỉ, làm thuê sinh sống. Ngày 14/5/2022, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thoại Sơn khởi tố bị can, bắt tạm giam về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” trong vụ án khác.

Tiền sự, tiền án: Không.

Bị cáo bị tạm giam trong một vụ án khác.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Chị Lê Nhựt T1, sinh năm 1996. Nơi cư trú: ấp M, xã Đ, huyện T, tỉnh An Giang (vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Chị Nguyễn Thị Kim N, sinh năm 1999. Nơi cư trú: khóm B, thị trấn N, huyện T, tỉnh An Giang (vắng mặt).

2/ Anh Võ Hoàng A1, sinh năm 1995. Nơi cư trú: ấp M, xã Đ, huyện T, tỉnh An Giang (vắng mặt).

3/ Anh Nguyễn Thiên V, sinh năm 1990. Nơi cư trú: khóm B, thị trấn N, huyện T, tỉnh An Giang (có mặt).

Người làm chứng: Ông Võ Thiện X, sinh năm 1952. Nơi cư trú: ấp T, xã B, huyện T, tỉnh An Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 15/02/2021, Võ Hoàng K đến nhà anh, chị họ là Lê Nhựt T1, Võ Hoàng A1 tại ấp M, xã Đ, huyện T chơi và chờ đón xe đi tỉnh Bình Dương làm thuê. Đến khoảng 06 giờ ngày 17/02/2021, K đi vào phòng ngủ thấy T1, Hoàng A1 đang ngủ, cạnh bên có điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max của T1 đang ghim sặc nên K lấy trộm bỏ vào túi quần, mang đến tiệm cầm đồ “Văn N1” ở khóm B, thị trấn N, huyện T cầm cố cho Nguyễn Thiên V được 8.500.000 đồng. Sau đó, K bỏ trốn đến tỉnh Bình Dương tiêu xài hết số tiền đã cầm điện thoại. Đến ngày 14/5/2022, K bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thoại Sơn khởi tố bị can, bắt tạm giam về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” trong vụ án khác, quá trình điều tra K thừa nhận hành vi lấy trộm điện thoại của T1 như nội dung vụ án đã nêu.

Ngày 15/11/2022, K bị khởi tố điều tra.

Vật chứng thu giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max. Ngày 19/4/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thoại Sơn trả lại điện thoại cho T1.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 15/KL-HĐĐGTS ngày 26/02/2021 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Thoại Sơn, ghi nhận: điện thoại di động hiệu Iphone XS Max trị giá 9.900.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 09/CT-VKSTS-HS, ngày 05/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn đã truy tố bị cáo Võ Hoàng K về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp với các vật chứng thu giữ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, rất ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại chị Lê Nhựt T1; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Võ Hoàng A1 và người làm chứng ông Võ Thiện X trình bày như nội dung vụ án đã nêu. Hiện tại T1 đã nhận lại tài sản bị mất nên không yêu cầu bồi thường thiệt hại và yêu cầu xử lý K theo quy định pháp luật.

Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Thiên V, chị Nguyễn Thị Kim N (chủ tiệm cầm đồ Văn N1) trình bày như nội dung vụ án đã nêu. Ngày 17/02/2021, K mang điện thoại di động hiệu Iphone XS Max cầm cho Văn với giá 8.500.000 đồng, nhưng không biết điện thoại do K lấy trộm mà có. Cùng ngày, Văn giao nộp điện thoại cho Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thoại Sơn để xử lý theo quy định của pháp luật. Văn yêu cầu K bồi thường 8.500.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn thực hành quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa phát biểu luận tội đối với bị cáo và giữ nguyên truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất của vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt, nhân thân bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 56, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Võ Hoàng K mức án tù 06 tháng đến 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt bản án số 05/2023/HS-ST ngày 17/01/2023 của Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang xử phạt bị cáo 03 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, bị hại nhận lại tài sản và không yêu cầu gì nên không đề cập xem xét; đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Thiên V yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 8.500.000 đồng. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của anh Văn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thoại Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Trong vụ án này còn có người bị hại, người làm chứng; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa không rõ lý do, mặc dù Tòa án đã tổng đạt giấy triệu tập hợp lệ. Xét thấy; sau khi vụ án xảy ra, người bị hại, người làm chứng; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã có lời khai trong quá trình

điều tra, khi cần thiết Hội đồng xét xử sẽ công bố lời khai của họ trước tòa. Căn cứ Điều 292, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Những chứng cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo Võ Hoàng K:

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng, hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai người bị hại, người làm chứng; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, các biên bản hoạt động tố tụng. Ngoài ra còn phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đầy đủ căn cứ xác định: Ngày 17/02/2021, Võ Hoàng K đến nhà anh, chị họ là Lê Nhựt T1, Võ Hoàng A1 lén lút lấy trộm điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max mang đến tiệm cầm đồ “Văn N1” cầm cố cho Nguyễn Thiên V số tiền 8.500.000 đồng.

Căn cứ vào quy định của pháp luật, hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn đã truy tố bị cáo về tội danh, Điều luật đã viện dẫn là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Xét thấy, bị cáo Võ Hoàng K là người đã trưởng thành, có đầy đủ sức khỏe nhưng không chịu lo lao động để nuôi sống bản thân, giúp ích cho gia đình, ngược lại vì tham lam tư lợi muốn có tiền tiêu xài mà không phải lao động vất vả nên dẫn bị cáo vào con đường phạm tội. Bị cáo biết trộm cắp tài sản người khác là phạm tội nhưng vẫn cố ý thực hiện; điều này thể hiện bị cáo là người xem thường pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

Ngày 17 tháng 01 năm 2023, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn xử phạt 03 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Bản án đã có hiệu lực pháp luật, do vậy cần áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt đối với bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng: không.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Khi lượng hình, Hội đồng xét xử có xem xét cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ như bị cáo xuất thân từ thành phần lao động, trình độ học vấn thấp, hiểu biết pháp luật hạn chế; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thật thà khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải.

[6] Các biện pháp tư pháp khác:

Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại nhận lại tài sản và không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

Đối với anh Nguyễn Thiên V có nhận cầm điện thoại Iphone XS Max do bị cáo lấy trộm với số tiền 8.500.000 đồng. Quá trình điều tra, anh Văn đã giao nộp điện thoại trả lại cho bị hại. Anh Văn yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 8.500.000 đồng. Xét yêu cầu anh Văn có căn cứ nên buộc bị cáo có trách nhiệm trả lại cho anh Văn số tiền này.

[7] Bị cáo Võ Hoàng K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo Võ Hoàng K phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Võ Hoàng K 06 (sáu) tháng tù.

Áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tổng hợp hình phạt bản án số 05/2023/HS-ST ngày 17/01/2023 của Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang xử phạt bị cáo 03 năm tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/5/2022.

Áp dụng Điều 584, Điều 585, Điều 589, Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Võ Hoàng K có trách nhiệm trả cho anh Nguyễn Thiên V số tiền 8.500.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ thì phải chịu lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/ 12/ 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Buộc bị cáo Võ Hoàng K chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 425.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án; riêng bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án tại trụ sở UBND xã, thị trấn nơi đương sự cư trú để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp An Giang;
- VKSND huyện Thoại Sơn;
- Cơ quan điều tra CA huyện Thoại Sơn;
- Cơ quan THA hình sự huyện Thoại Sơn;
- Chi cục THADS huyện Thoại Sơn;
- Bị cáo, bị hại, đương sự (để thi hành);
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Triều